

Số: 03/2023/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 01 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm
đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa, đường
biển trên địa bàn tỉnh Nam Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21/6/2012;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 33/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển;

Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam; Thông tư số 23/2022/TT-BTNMT ngày 26/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 31/TTr-SGTVT ngày 05/01/2023 của Sở Giao thông vận tải; Báo cáo thẩm định số 09/BC-STP ngày 04/01/2023 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa, đường biển trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP5, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng

QUY ĐỊNH

Khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa, đường biển trên địa bàn tỉnh Nam Định
(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa, đường biển trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động nạo vét, đổ thải, nhận chìm vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa, đường biển trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 3. Quy định về khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm vật chất nạo vét

1. Điều kiện xác định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm

a) Khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm có quy mô đáp ứng duy trì hoạt động ổn định, an toàn, tuân thủ các quy định của luật pháp có liên quan, không tạo ra các xung đột về lợi ích và môi trường;

b) Khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan của Trung ương và địa phương; được xem xét trên cơ sở các điều kiện về địa chất, thủy văn, không làm cản trở dòng chảy và thoát lũ, không nằm ở vị trí đầu nguồn nước, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường và các quy định khác liên quan;

Khu vực biển được sử dụng để nhận chìm phù hợp với quy hoạch sử dụng biển, quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp chưa có quy hoạch sử dụng biển, quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thì khu vực biển đề nghị được nhận chìm được xem xét trên cơ sở báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Khu vực nhận chìm chất nạo vét ở biển được xác định theo quy định kỹ thuật tại Chương III của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 và Thông tư số 23/2022/TT-BTNMT ngày 26/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm có vị trí thuận lợi để đảm bảo việc thu gom vật chất nạo vét từ vùng nước đường thủy nội địa, đường biển đáp ứng được các quy định pháp luật về khoảng cách an toàn đến khu vực dân cư sinh sống tập trung, trường học, bệnh viện, trung tâm văn hóa xã hội, di tích lịch sử, trung tâm công nghiệp, các nguồn nước, sông, hồ..., không làm ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe người dân. Nếu thực hiện đổ thải lên khu đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì phải được sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân trong khu vực và đúng quy định của pháp luật. Phải đảm bảo việc đổ thải không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các khu vực nêu trên.

2. Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm

a) Khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm phải được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hoặc bố trí và chấp thuận bằng văn bản phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 7, Điều 47 Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

b) Có diện tích, sức chứa phù hợp để chứa, xử lý các vật chất nạo vét từ vùng nước đường thủy nội địa, đường biển đối với từng dự án cụ thể.

Điều 4. Trách nhiệm quản lý về khu vực, địa điểm đổ thải

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa địa phương cho chủ đầu tư trước khi tiến hành hoạt động nạo vét theo quy định;

b) Hướng dẫn cho chủ đầu tư, nhà thầu thi công thực hiện phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước đường biển, vùng nước đường thủy nội địa quốc gia để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét chấp thuận theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xác định vị trí sử dụng làm khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa, đường biển trên địa bàn tỉnh theo quy định. Trước 30 tháng 01 hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố địa điểm đổ chất nạo vét trên bờ và ngoài biển thuộc phạm vi quản lý;

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động đổ thải, nhận chìm theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Hướng dẫn chủ đầu tư các dự án nạo vét đường thủy nội địa, đường biển có đổ thải thực hiện đúng các quy định của Luật Đê điều, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Thủy lợi, Quy hoạch phòng chống lũ của các tuyến sông có đê và các quy định chuyên ngành liên quan.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới biển, đảo; kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động của phương tiện nạo vét vi phạm các quy định về khu vực hạn chế hoạt động, khu vực cấm trong khu vực biên giới biển, vùng cấm tạm thời, vùng hạn chế hoạt động trong nội thủy, lãnh hải theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong xác định vị trí đổ thải, nhận chìm theo quy định; rà soát các vị trí đổ thải phù hợp khi lập, trình phê duyệt quy hoạch sử dụng đất;

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động đổ thải, nhận chìm trên địa bàn.

Điều 5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động đổ thải, nhận chìm, quản lý các khu vực đổ thải, nhận chìm

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đổ thải, nhận chìm gửi văn bản đến Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 159/2018/NĐ-CP để được xác định vị trí đổ thải, nhận chìm.

2. Thực hiện đổ thải, nhận chìm đúng vị trí, khối lượng được cấp có thẩm quyền cho phép, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đổ thải, nhận chìm.

3. Chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sự cố, vi phạm pháp luật trong hoạt động nạo vét, đổ thải, nhận chìm theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các yêu cầu đối với hệ thống giám sát nạo vét, nhận chìm được quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 159/2018/NĐ-CP và khoản 1 Điều 62 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải đề tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.